

Bản án số: 91/2024/HSST
Ngày: 14-9-2024

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Quốc Thanh.

Ông Văn Phú Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Danh Thị Ngọc Lệ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:
Ông **Cù Hoàng Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Trần Ngọc L; sinh năm: 1994, tại: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông: Trần Văn H; sinh năm 1962; con bà: Trần Thị Đ, sinh năm 1962; tiền sự: Ngày 27/3/2019 bị Công an thị trấn Long Điền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 37/QĐ ngày 27/3/2019, nộp phạt ngày 29/3/2024; tiền án: Không; bị bắt ngày 21/12/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1- Biện Văn T, sinh năm 1993, Địa chỉ: ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Nai “Vắng mặt”.

2- Lai Ngọc H, sinh năm: 1998, Địa chỉ: ấp Đ, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

3- Nguyễn Thị N, sinh năm 2000, Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

4- Huỳnh Tấn P, sinh năm: 1999, Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

5- Bùi Thanh M, sinh năm 1999, Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

6- Phan Công L, sinh năm 1996, Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

7- Ngụy Chí K, sinh năm 1993, Địa chỉ: 57T khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Có mặt”.

8- Phạm Thành M, sinh năm: 1994, Địa chỉ: 62Y1 thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

9- Huỳnh Tấn Đ, sinh năm: 2001, Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

10- Cao Thị Ngọc Á, sinh năm 1997, Địa chỉ: Ấp T, xã C, TX P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

11- Lê Thị Hồng L, sinh năm 1981, Địa chỉ: phường B, Quận, thành phố Hồ Chí M “Vắng mặt”.

12- Nguyễn Vi B, sinh năm 1982, Địa chỉ: Tổ 1, ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

13- Lâm Hữu N, sinh năm 1994, Địa chỉ: xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long “Vắng mặt”.

14- Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1984, Địa chỉ: xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”.

15- Trần Thanh H, sinh năm 1987, Địa chỉ: 140 Mạc Đ, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 21/12/2023, Đội CSĐT tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Xuyên Mộc phối hợp cùng Công an xã Phước Thuận kiểm tra hành chính tại phòng số 009, khu căn hộ Coastar thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện 11 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại đây gồm: Trần Ngọc L, Biện Văn T, Lai Ngọc H, Nguyễn Thị N, Huỳnh Tấn P, Bùi Thanh M, Phan Công L, Ngụy Chí K, Phạm Thành M, Huỳnh Tấn Đ, Cao Thị Ngọc Á.

Vật chứng được thu giữ:

01 viên nén màu vàng là ma túy dạng thuốc lắc; 01 thẻ nhựa màu vàng phía trên có in dòng chữ BURBERRY Established 1856; 01 loa di động bluetooth nhãn hiệu JBL Party box 310; 01 đĩa thủy tinh.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI: 359151079571392, bên trong chứa sim số: 0707606062; Số tiền 500.000 đồng; Số tiền 50.000 đồng; 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen. 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu bạc, biển số: 72A – 235.70, số máy: 2NRX242348, số khung: RL4B29F32H5027306.

01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, được gấp vuông lại bên trong có chứa ma túy dạng keTine (để trong cánh cửa phía trước bên phải xe ô tô).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra các đối tượng khai nhận khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 20/12/ 2023 Trần Ngọc L gọi điện cho Lê Thị Hồng L (là nH viên dọn phòng) để thuê phòng số 009 tại căn hộ Coastar với giá 5.500.000 đồng, L đồng ý. Khoảng 21 giờ, cùng ngày L gọi điện rủ Biện Văn T, Cao Thị Ngọc Á (vợ T) và Bùi Thanh M đến khu căn hộ Coastar thuộc ấp H, xã P, huyện Xuyên Mộc chơi (*nhưng không cho T biết đi sử dụng ma túy*). Sau đó, Bùi Thanh M điều khiển xe ô tô biển số 72A - 235.70 chở T, Ánh đón L và N cùng đi. Trên đường đi L gọi điện rủ Phạm Thành M, Nguyễn Chí K, Huỳnh Tấn Ph, Huỳnh Tấn Đ và Phan Công L xuống căn hộ Hồ Tràm chơi (nhưng không cho ai biết việc sử dụng ma túy) sau khi L gọi rủ Đ thì Đ gọi điện rủ Lại Ngọc H xuống Hồ Tràm ăn nhậu, H đồng ý. Khoảng 22 giờ, khi đến nhận phòng L mang loa, đèn và đồ ăn, còn Bùi Thanh M mang nước và đá lạnh vào phòng. Tới đây sau khi ăn uống xong L cùng M và T qua phòng ngủ sát hồ bơi, khi qua phòng L mang theo 01 đĩa thủy tinh có sẵn và được L bỏ ma túy vào rồi làm nóng bằng lò vi sóng có tại căn hộ. Tại đây, L lấy 01 gói nilon chứa ma túy dạng khay đồ vào đĩa và dùng thẻ nhựa màu vàng của L chà nhuyển, sau đó L lấy thêm 01 gói nilon chứa 05 viên thuốc lắc màu vàng, trong đó 03 viên thuốc lắc L bẻ ra 06 phần nhỏ, còn 02 viên L bỏ vào ly nước Pepsi khuấy đều rồi L uống một ngụm, sau khi nấu ma túy xong L quần tờ tiền 20.000 đồng của L thành ống hút, L dùng thẻ nhựa xúc một ít ma túy bỏ vào mũi và hít, khi sử dụng xong L để xuống nền nhà. Sau đó Bùi Thanh M cầm thẻ nhựa xúc một ít bỏ vào mũi hít, sau khi sử dụng xong Bùi Thanh M để đĩa ma túy trên bàn, sau đó T lấy thẻ nhựa xúc một ít ma túy sử dụng. Khoảng 20 phút sau N và Á qua phòng thấy L, T và Bùi Thanh M đang sử dụng ma túy, khi vào N cầm ly nước Pepsi pha sẵn ma túy trên bàn uống một ngụm, sau đó L, N, Á, T và Bùi Thanh M ngồi dưới nệm. Khoảng 30 phút sau thì Phạm Thành M và K đến L ra đón vào, khi Phạm Thành M và K tới L nói ma túy ở đó ai sử dụng thì sử dụng, rồi L đưa ma túy cho K sử dụng nhưng K nói từ từ sau rồi bỏ xuống, Phạm Thành M lấy đĩa sử dụng 02 đường ma túy và K tự lấy ma túy sử dụng 01 đường. Tiếp đó L, Đ và P xuống L đón vào phòng và nói ma túy đó ai sử dụng thì sử dụng, L tự lấy ½ viên thuốc lắc có sẵn trên đĩa uống, khoảng 15 phút sau L kẻ và sử dụng 01 đường, tiếp đó P sử dụng ½ viên thuốc lắc và tự kẻ ma túy thành 02 đường để sử dụng, Đ sử dụng ½ viên kẹo và tự kẻ 02 đường để sử dụng. Trong khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì H đến. Khi H đến Đ mở cửa để H vào phòng, H ngồi xuống thì L đưa cho H ½ viên thuốc lắc cho H sử dụng, khi sử dụng xong L đưa đĩa ma túy có sẵn 02 đường để H sử dụng, H lấy ống hút hít 02 đường ma túy khay, sau đó L kẻ một đường sử dụng, khoảng 10 phút sau H tự lấy đĩa ma túy sử dụng 02 đường, rồi cả nhóm nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 21/12/2023 thì về phòng ngủ. Khoảng 02 giờ 30 phút, lực lượng Công an huyện Xuyên Mộc kiểm tra, phát hiện thu giữ các vật chứng nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy các đối tượng sử dụng L khai do L mua khoảng 02 tuần trước, của một người đàn ông tên T (không rõ nH tH) tại quận 8 thành phố Hồ Chí M với giá 3.000.000 đồng mục đích là để sử dụng.

Kết luận giám định số: 59/KL-KTHS-MT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: 01 phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 01), có in hình dấu Công an xã Phước Thuận – CAH Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Huỳnh

Tấn Đ, Bùi Thanh M, Trần Ngọc L, Nguyễn M H, bên trong có 01 viên nén màu vàng (kí hiệu mẫu A1) gửi giám định có khối lượng 0,2289 gam, là ma túy, loại MDMA; 01 phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 02), có in hình dấu Công an xã Phước Thuận – CAH Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn M H, Huỳnh Tấn Đ, Bùi Thanh M, Biện Văn T bên trong có 01 gói giấy tiền mệnh giá 1.000 đồng chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A2) gửi giám định có khối lượng 0,2101 gam, là ma túy, loại KeTine.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS-XM ngày 23/8/20243 của Viện kiểm sát nH dân huyện Xuyên Mộc truy tố Trần Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố Trần Ngọc L về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Ngọc L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Ngọc L mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 59/1 ngày 29/12/2023 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT; cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Thượng tá Đỗ Ngọc Đ, Võ Thanh H, Đỗ Thị L S, Nguyễn Quốc K (là mẫu vật còn lại sau giám định); 01 thẻ nhựa màu vàng có in chữ BURBERRY ESTABLISHED 1856; 01 đĩa thủy tinh;

Áp dụng điểm khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI: 359151079571392, bên trong chứa sim số: 0707606062; 01 loa nghe nhạc hiệu JBL màu đen, Model: Party box 310 (đã qua sử dụng); Số tiền 500.000 đồng); Số tiền 50.000 đồng); 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen.

Bị cáo Trần Ngọc L không tranh luận mà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới, không yêu cầu Tòa triệu tập thêm người làm chứng, người liên quan.

[2] Bản Cáo trạng số 86/CT-VKS-XM ngày 23/8/20243 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố Trần Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa, Trần Ngọc L thừa nhận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, tại phòng số 009, khu căn hộ Coastar thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Trần Ngọc L đã cung cấp địa điểm, chuẩn bị ma túy, đĩa thủy tinh, ống hút, thẻ nhựa cho Biện Văn T, Huỳnh Tấn P, Bùi Thanh M, Phan Công L, Nguyễn Chí K, Phạm Thành M, Huỳnh Tấn Đ, Nguyễn Ngọc H, Cao Thị Ngọc Á và Lại Ngọc H cùng sử dụng ma túy. Ngoài ra, L đang cất giấu 0,2289 gam, là ma túy, loại MDMA trong học bàn với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Xuyên Mộc bắt quả tang.

[4] Lời nhận tội của các bị cáo Anh T và Lê T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ: 01 viên nén màu vàng là ma túy dạng thuốc lắc; 01 thẻ nhựa màu vàng phía trên có in dòng chữ BURBERRY Established 1856; 01 loa di động bluetooth nhãn hiệu JBL Party Box 310; 01 đĩa thủy tinh.; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI: 359151079571392, bên trong chứa sim số: 0707606062; Số tiền 550.000 đồng; 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen. 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu bạc, biển số: 72A – 235.70, số máy: 2NRX242348, số khung: RL4B29F32H5027306; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, được gấp vuông lại bên trong có chứa ma túy dạng keTine để trong ô tô biển số 72A-235.70; phù hợp với Bản kết luận điều tra, bản Cáo trạng của viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy: Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại phiên tòa kết luận hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng số 86/CT-VKS-CĐ ngày 23/8/20243 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc là có cơ sở nên chấp nhận.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận Trần Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[5] Trần Ngọc L là công dân có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm về hành vi của mình. L là người nghiện ma túy nên biết rất rõ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Chỉ vì sử dụng các chất ma túy mà nhiều người dần thân vào con đường tội lỗi để thỏa mãn cơn nghiện. Nhiều gia đình ly tán, tán gia, bại sản cũng chỉ vì ma túy. Nhưng vì ý thức coi thường kỷ cương pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên bị cáo tàng trữ chất ma túy để sử dụng. Nguy hiểm hơn bị cáo đã tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn

con nghiện. Vì vậy cần phải có một bản án thật nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung và đối với tội phạm về ma túy nói riêng.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: L có 01 tiền sự: Ngày 27/3/2019 bị Công an thị trấn Long Điền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 37/QĐ ngày 27/3/2019, đến ngày 29/3/2024 L mới nộp phạt;

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho L.

[7] Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự buộc Trần Ngọc L phải nộp một khoản tiền sung quỹ nhà nước.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Biện Văn T không đồng phạm với Trần Ngọc L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra T có cất giấu ở xe ô tô 0,2101 gam, là ma túy, loại KeTine với mục đích để sử dụng, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Xuyên Mộc ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với T.

Đối với Cao Thị Ngọc Á, Huỳnh Tấn Đ, Phạm Thành M, Nguy Chí K, Phan Công L, Bùi Thanh M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Thị N, Lai Ngọc H có hành vi sử dụng ma túy của Trần Ngọc L tại phòng số 009 của căn hộ Coastar, nhưng không đồng phạm với L nên Công an huyện Xuyên Mộc đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ánh, Đ, M, K, L, M, P, N và H.

Đối với: Huỳnh Tấn Đ không đồng phạm với L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Lê Thị Hồng L là nhân viên dọn phòng tại căn hộ Coastar; Lâm Hữu N là bảo vệ khu căn hộ Coastar; Nguyễn Thị Hồng H là trưởng ban vận hành quản lý khu nghỉ dưỡng Coastar Hồ Tràm; Trần Thanh H là người cho L mượn loa để nghe nhạc. Đ, L, N, H và H không có lỗi trong việc L “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc không khởi tố là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên T (chưa rõ nH tH), L khai là người bán ma túy cho L. Do thông tin về nhân thân lai lịch chưa rõ ràng, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tiếp tục xác M, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Xử lý vật chứng:

01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu bạc, biển số: 72A – 235.70, số máy: 2NRX242348, số khung: RL4B29F32H5027306 là tài sản của anh Nguyễn Vi B. Anh B không có lỗi trong việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc trả lại cho anh Bằng (đã xử lý xong).

01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 59/1 ngày 29/12/2023 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT; cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Thượng tá Đỗ Ngọc Đ, Võ Thanh H, Đỗ Thị L S, Nguyễn Quốc K (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 thẻ nhựa màu vàng có in chữ BURBERRY ESTABLISHED 1856; 01 đĩa thủy tinh là công cụ thực hiện tội phạm, là vật không có giá trị sử dụng thì áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI: 359151079571392, bên trong chứa sim số: 0707606062; 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số tiền 550.000 đồng của Trần Ngọc L không liên quan đến vụ án; 01 loa nghe nhạc hiệu JBL màu đen, Model: Party box 310 (đã qua sử dụng) của anh Trần Thanh H cho L mượn loa để nghe nhạc. Anh H không biết L sử dụng ma túy thì áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho L và anh H.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý các vật chứng trên.

[10] Án phí: Trần Ngọc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Ngọc L 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Trần Ngọc L 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để buộc Trần Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/12/2023;

Tiếp tục tạm giam Trần Ngọc L để bảo đảm việc thi hành án.

Hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc L phải nộp 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc L phải nộp 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 59/1 ngày 29/12/2023 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT; cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Thượng tá Đỗ Ngọc Đ, Võ Thanh H, Đỗ Thị L S, Nguyễn Quốc K (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 thẻ nhựa màu vàng có in chữ BURBERRY ESTABLISHED 1856; 01 đĩa thủy tinh.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI: 359151079571392, bên trong chứa sim số: 0707606062; 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Trần Ngọc L số tiền: 550.000đ (năm trăm, năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho anh Trần Thanh H 01 loa nghe nhạc hiệu JBL màu đen, Model: Party box 310 (đã qua sử dụng);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc ngày 28/8/2024).

Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý các vật chứng trên.

Án phí: Trần Ngọc L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2024), bị cáo, anh K có quyền kháng cáo. Đối với những đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NH DÂN THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

